**Họ và tên:** Lên Lan Hương

**Email:** lanhuong981025@gmail.com

**Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:**

#### **CON CÁO VÀ CHÙM NHO**

Một ngày nọ, Cáo ta xuống triền núi và phát hiện ra phía trước có một vườn nho. Dưới tán lá xanh, từng chùm nho căng tròn mọng nước, dưới ánh sáng mặt trời trông lại càng hấp dẫn. Những chùm nho này khiến người ta thèm thuồng. Cáo thèm tới mức nước bọt cứ trào ra hai bên mép. Cáo ta nhìn trước ngó sau thấy chẳng có ai, nho lại nhiều như thế này, cũng muốn chén ngay mấy chùm. Cáo đứng thẳng người, vươn tay hái nho. Nhưng giàn nho thì cao quá, Cáo ta dù có vươn người đến đâu cũng không thể tới được. Cáo nhanh trí nghĩ ra một cách, thử nhảy lên xem sao nhưng cố lắm cũng chỉ với tới lá nho mà thôi.

Cáo ta không đành lòng rời khỏi vườn nho khi chưa chén được quả nào, thế là nó lượn mấy vòng quanh vườn, cuối cùng cũng phát hiện ra một cây nho khá thấp. Cáo ta lại nhảy lên, không tới được chùm nho, lại gắng sức nhảy lên lần nữa, vẫn không hái được quả nho nào. Cáo ta lại lượn xung quanh giàn nho. Ha ha, cuối cùng thì cũng phát hiện ra một chùm nho còn thấp hơn chùm lúc nãy. Thích chí quá, Cáo ta tự đắc:

– Không có việc gì có thể làm khó ta được, ha ha!

Nước dãi trong cổ họng cứ trào ra, lùi lại mấy bước lấy đà, Cáo nhảy lên, nhưng hỡi ôi, vẫn chẳng với tới được.Cáo ta dù có làm thế nào cũng không thể hái được nho, thở đánh thượt một cái rồi nói

– Làm sao mà mình lại cứ phải cố ăn mấy cái chùm nho này nhỉ? Vỏ thì xanh thế, chắc chắn là chưa chín rồi. Không biết chừng còn vừa chua vừa chát, không nuốt được, có khi còn phải nhổ ra, đúng là chả ra làm sao cả. Nói xong, Cáo rầu rĩ rời khỏi vườn nho.

(Aesop, trích Truyendangian.com)

**Câu 1**. Truyện “*Con cáo và chùm nho”* thuộc thể loại nào?

A. Truyện cổ tích. B. Truyện đồng thoại. C. Truyền thuyết. D.Ngụ ngôn.

**Câu 2**. Truyện có mấy nhân vật ?

A. Một. B. Hai. C. Ba. D. Bốn.

**Câu 3.** Vì sao Cáo lại tìm đến cây nho khác?

A. Vườn nho không hấp dẫn với Cáo.

B. Vì các bạn của Cáo rủ đi.

C. Vì bị ong đốt.

D. Hi vọng có chùm nho thấp hơn để hái.

**Câu 4.** Vì sao con cáo lại rầu rĩ ra khỏi vườn nho?

A. Vì chùm nho xanh vừa chua, vừa chát.

B. Vì có hái được chùm nho thì nho vừa xanh, vừa chát không ăn được.

C. Vì chùm nho cao quá.

D. Vì nó tự cho rằng nho còn xanh, hái cũng không ăn được nhưng sự thật là nó đã cố gắng hết ức vẫn không hái được.

**Câu 5.** Xác định nghĩa của từ “chén” trong văn bản trên.

A. Đồ dùng để uống nước. B. Bát nhỏ dùng để ăn cơm.

C. Ăn. D. Lấy thứ gì đó.

**Câu 6.** Dòng nào dưới đây, thể hiện đúng nhất về tính cách của Cáo?

A. Nhút nhát, sợ chết. B. Chủ quan, tự đắc.

C. Điềm tĩnh. D. Nóng vội nhưng dũng cảm.

**Câu 7.** Hình ảnh Cáo trong câu chuyện trên gợi cho em liên tưởng tới những người như thế nào trong xã hội? Thông qua nhân vật Cáo em rút ra bài học gì cho bản thân mình?

**Câu 8.** Từ câu chuyện *Con Cáo và chùm nho*, hãy viết đoạn văn ngắn (7-9 câu) trình bày suy nghĩ của em về đức tính kiên trì trong cuộc sống.

**Phần II. Viết (4,0 điểm)**

Từ câu chuyện ngụ ngôn *Con Cáo và chùm nho*, em hãy viết bài văn phấn tích đặc điểm nhân vật Cáo trong câu chuyện.

| **TRƯỜNG THCS HOÀNG LIỆT** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN NGỮ VĂN 7**  **Năm học 2023 – 2024**  ***Thời gian: 90 phút*** |
| --- | --- |

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | D | 0,5 |
| **2** | **A** | 0,5 |
| **3** | **D** | 0,5 |
| **4** | **D** | 0,5 |
| **5** | **C** | 0,5 |
| **6** | **B** | 0,5 |
| **7** | - HS trình bày được những suy nghĩ, ý kiến riêng, song cần thể hiện một số ý sau:  + Cáo gợi liên tưởng tới những người chủ quan, tự cho rằng bản thân mình tài giỏi, dễ dàng bỏ cuộc, không chịu thừa nhận yếu kém và luôn đổ lỗi cho hoàn cảnh.  + Bài học: (HS nêu được ít nhất 2 bài học cho bản thân)  \ Khi gặp thất bại, hãy tự rút ra nguyên nhân và nghĩ ra cách để thực hiện việc đó thành công trong lần sau.  \ Phải tự biết nhận lỗi, rút ra bài học cho bản thân và đừng bao giờ đổ lỗi cho hoàn cảnh.  \ Đừng tự cao và cho mình là nhất bởi ngoài kia còn rất nhiều người tài giỏi hơn.  \ Phải kiên trì và cố gắng hết sức mình khi làm việc gì đó. | **1,0**  0,5  0,5 |
| **8** | Học sinh viết đoạn văn ngắn từ 7 đến 9 câu trình bày suy nghĩ của bản thân về đức tính kiên trì trong cuộc sống  - Về hình thức: đoạn văn ngăn khoảng từ 7 đến 9 câu có đủ mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn  - Về nội dung: Nêu được suy nghĩ của bản thân về đức tính kiên trì trong cuộc sống | **2,0**  0,5  0,75 |
| **II** |  | *a. Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của một bài văn.* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng nội dung chủ yếu cần nghị luận:* Phân tích đặc điểm của nhân vật Cáo trong truyện ngụ ngôn | 0,25 |
|  | *c. Triển khai nội dung. HS có thể viết bài theo định hướng sau:*  **1. Mở bài:**  **+** Giới thiệu nhân vật Cáo trong truyện ngụ ngôn *Con Cáo và chùm nho*;  + Nêu khái quát ấn tượng vê nhân vật.  **2. Thân bài :**  - Tóm tắt ngắn gọn nội dung truyện;  - Phân tích các đặc điểm của nhân vật Cáo trong truyện *Con cáo và chùm nho*:  + Cáo là một con vật tự tin, có cố gắng, quyết tâm, cố gắng thực hiện mong muốn của mình.  + Cáo không thừa nhận về thất bại của mình, tìm lí do bao biện cho điều đó.  → Cáo là kẻ tự cao, không chịu thừa nhận yếu kém, luôn đổ lỗi sự thất bại của mình cho những lý do khác.  *-* Đánh giá nhân vật và câu chuyện:  + Nghệ thuật xây dựng nhân vật  + Nhân vật đại diện cho một kiểu người xong xã hội: những kẻ tự cao và hay biện hộ cho bản thân  + Bài học rút ra cho bản thân: (HS chỉ ra được một số bài học trong những bài học sau)  \ Khi gặp thất bại, hãy tự rút ra nguyên nhân và nghĩ ra cách để thực hiện việc đó thành công trong lần sau.  \ Phải tự biết nhận lỗi, rút ra bài học cho bản thân và đừng bao giờ đổ lỗi cho hoàn cảnh.  \ Đừng tự cao và cho mình là nhất bởi ngoài kia còn rất nhiều người tài giỏi hơn.  \ Phải kiên trì và cố gắng hết sức mình khi làm việc gì đó  …  **3. Kết bài :**  - Khái quát nhận định về nhân vật;  - Liên hệ bản thân. | 3,0 |
|  | *d.* Chính tả ngữ pháp đảm bảo chuẩn chính tả ngữ pháp tiếng Việt. | 0.25 |
|  |  | *e.* Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, bằng chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | 0.25 |